

Số: /QĐ-HĐATĐ

Đồng Nai, ngày tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập,
hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐÁNH GIÁ
AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA NƯỚC**

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 395/TTr-SoNNMT ngày 27 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

(Khoa/Qđquychehd/11.11-1111)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Thị Hoàng

QUY CHẾ
Hoạt động của Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn
đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐATĐ ngày tháng 11 năm 2025 của
Chủ tịch Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước tỉnh Đồng Nai)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

- Quy chế này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (sau đây viết tắt là Hội đồng).
- Quy chế này áp dụng đối với: Các thành viên Hội đồng; Cơ quan thường trực và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc, phương thức và quy trình làm việc

- Nguyên tắc làm việc của Hội đồng
 - Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, các thành viên Hội đồng có quyền góp ý và bảo lưu ý kiến của mình. Trường hợp Hội đồng cần biểu quyết về một số vấn đề, quyết định của Hội đồng chỉ được thông qua khi ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng tán thành.
 - Chủ tịch Hội đồng có quyền quyết định toàn bộ các nội dung, trách nhiệm của Hội đồng tư vấn về đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.
- Phương thức làm việc của Hội đồng
 - Hội đồng thực hiện nhiệm vụ tư vấn thông qua các phương thức sau:
 - Thảo luận tại các phiên họp Hội đồng.
 - Thảo luận trực tuyến thông qua các phần mềm chuyên dụng.
 - Góp ý bằng văn bản hoặc phiếu góp ý.
 - Hình thức họp trực tiếp, trực tuyến phụ thuộc vào quyết định của Chủ tịch Hội đồng.
 - Định kỳ 1 năm họp 01 lần, trước mùa mưa, lũ hàng năm. Tài liệu và giấy mời gửi tới các thành viên Hội đồng chậm nhất 05 ngày trước phiên họp.
 - Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể triệu tập các phiên họp đột xuất khác theo yêu cầu công việc khi có sự tham gia của tối thiểu 1/2 số thành viên của Hội đồng.

d) Kết quả làm việc của Hội đồng là các kiến nghị về giải pháp liên quan đến công tác kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước; phương án tích nước và giải pháp bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Quy trình làm việc của Hội đồng

a) Các thành viên của Hội đồng khi nhận tài liệu và giấy mời họp của Hội đồng chủ động sắp xếp thời gian, chuẩn bị ý kiến phát biểu bằng văn bản và tham dự phiên họp.

b) Chủ tịch Hội đồng chủ trì, điều hành phiên họp theo trình tự sau đây:

- Tổ giúp việc báo cáo về diễn biến công việc giữa hai kỳ họp của Hội đồng và kết quả công tác chuẩn bị.

- Đại diện các đơn vị quản lý khai thác đập, hồ chứa nước trình bày báo cáo đánh giá hiện trạng của công trình, các biện pháp đảm bảo an toàn, các phương án tích nước và các kiến nghị, đề xuất cụ thể.

- Tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ tư vấn hỗ trợ kỹ thuật trình bày báo cáo hỗ trợ kỹ thuật (nếu có).

- Các thành viên phản biện trình bày ý kiến phản biện.

- Các thành viên Hội đồng trình bày ý kiến.

- Đại diện các cơ quan liên quan tham dự phiên họp phát biểu ý kiến.

- Giải trình của các đơn vị quản lý, khai thác đập, hồ chứa nước và đơn vị tư vấn hỗ trợ kỹ thuật.

- Hội đồng thảo luận.

- Chủ tịch Hội đồng tổng hợp và kết luận phiên họp.

c) Tùy theo mục tiêu, tính chất buổi làm việc, Chủ tịch Hội đồng có thể thay đổi nội dung và trình tự quy định này.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 3. Thành phần Hội đồng, tổ Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật và giúp việc cho Hội đồng

1. Thành phần Hội đồng, gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phụ trách lĩnh vực Thủy lợi, Thủy điện.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng:

- Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phụ trách lĩnh vực Thủy lợi;

- Phó Giám đốc Sở Công Thương phụ trách lĩnh vực Thủy điện.

c) Ủy viên Hội đồng:

- Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Đồng Nai;
- Đại diện Ủy ban nhân dân các xã, phường có hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh.

d) Ủy viên phản biện:

- Hội Thủy lợi tỉnh Đồng Nai;
- Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường tỉnh Đồng Nai.

2. Tổ Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật và giúp việc của Hội đồng

a) Đối với đập, hồ chứa nước thủy lợi: Sở Nông nghiệp và Môi trường - Phó Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, điều hành.

b) Đối với đập, hồ chứa nước thủy điện: Sở Công Thương - Phó Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, điều hành.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng

a) Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Hội đồng, kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo, giải quyết những công việc vượt thẩm quyền được giao. Được sử dụng con dấu, bộ máy, phương tiện của Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng; quyết định ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng theo đúng quy định của pháp luật.

b) Quyết định mời thành viên phản biện tham gia cho từng công trình đập, hồ chứa nước cụ thể theo đề xuất của các Phó Chủ tịch Hội đồng.

c) Phân công nhiệm vụ cho các Phó Chủ tịch Hội đồng, Thành viên Hội đồng, Thành viên phản biện.

d) Chủ trì các phiên họp của Hội đồng, quyết định thời gian, nội dung phiên họp, các vấn đề đưa ra thảo luận và ký các văn bản có liên quan.

đ) Xử lý các đề xuất, kiến nghị của các thành viên Hội đồng theo thẩm quyền. Quyết định nội dung các công việc của Hội đồng.

2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng

a) Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phụ trách lĩnh vực Thủy lợi:

- Thay mặt Chủ tịch Hội đồng để giải quyết công việc của Hội đồng theo phân công, ký các văn bản liên quan đến đập, hồ chứa thủy lợi.

- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động của Tổ giúp việc liên quan đến đập, hồ chứa thủy lợi.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

b) Phó Giám đốc Sở Công Thương phụ trách lĩnh vực Thủy điện:

- Thay mặt Chủ tịch Hội đồng Chủ tịch Hội đồng để giải quyết công việc của Hội đồng theo phân công, ký các văn bản liên quan đến đập, hồ chứa thủy điện.

- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động của Tổ giúp việc liên quan đến đập, hồ chứa thủy điện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng

1. Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng và hoàn thành nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng phân công.

2. Đề xuất các vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, đánh giá an toàn; phương án tích nước và giải pháp đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

3. Nhiệm vụ cụ thể của thành viên Hội đồng

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường có nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương và đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất các vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, đánh giá an toàn; phương án tích nước và giải pháp bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi do tỉnh quản lý; tham mưu triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị khai thác đập, hồ chứa nước thủy lợi thực hiện các nội dung về giải pháp đảm bảo an toàn cho các đập, hồ chứa thủy lợi do tỉnh quản lý đã thống nhất trong kỳ họp Hội đồng (sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định); tham mưu chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, các phương án tích nước, các quy định về đảm bảo an toàn của đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Công Thương có nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương và đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất các vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, đánh giá an toàn; phương án tích nước và giải pháp bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước thủy điện do tỉnh quản lý; tham mưu triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị khai thác đập, hồ chứa thủy điện thực hiện các nội dung về giải pháp đảm bảo an toàn cho các đập, hồ chứa thủy điện do tỉnh quản lý đã thống nhất trong kỳ họp Hội đồng (sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định); tham mưu chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, các phương án tích nước, các quy định về đảm bảo an toàn của đập, hồ chứa nước thủy điện trên địa bàn tỉnh.

c) Ủy ban nhân dân các xã, phường có hồ chứa nước, gồm: Xã Phú Lâm, xã Bình Minh, xã Xuân Hòa, xã Long Phước, xã Xuân Đường, xã Xuân Đông, xã Xuân Định, xã Xuân Lộc, xã Long Thành, xã Đồng Phú, xã Thuận Lợi, xã Tân Lợi, xã Đồng Tâm, xã Hưng Phước, xã Lộc Tấn, xã Lộc Thạnh, xã Lộc Quang, xã Lộc Thành, xã Lộc Ninh, xã Tân Tiến, xã Lộc Hưng, xã Tân Khai, xã Tân Hưng, xã Minh Đức, xã Tân Quan, xã Thọ Sơn, xã Phước Sơn, xã Nghĩa Trung, xã Bù Đăng, xã Đắc Nhau, xã Long Hà, xã Bình Tân, xã Phú Riềng, xã Đa Kia, xã Phú Nghĩa, xã Trị An, xã Sông Ray, xã Tân An, xã Bù Gia Mập, xã Phú Vinh, phường Hồ Nai, phường Hàng Gòn, phường Bình Lộc, phường Bình Phước, phường

Phước Bình: Nắm tình hình chung, tình hình hoạt động của hồ chứa trên địa bàn để có sự phối hợp, chỉ đạo kịp thời.

d) Lãnh đạo đơn vị khai thác đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh: Cung cấp thông tin về hiện trạng của công trình; kết quả thực hiện quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; kết quả quan trắc; công tác quản lý khai thác; diễn biến quá trình hoạt động của đập, hồ chứa nước; các hiện tượng phát sinh khác; tham gia, phối hợp chặt chẽ trong các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các công tác chuẩn bị cho các kỳ họp Hội đồng, gồm: lập báo cáo đánh giá hiện trạng an toàn công trình, phương án tích nước và giải pháp đảm bảo an toàn,... và báo cáo kết quả đến Thư ký; tổ chức thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn của đập, hồ chứa nước theo quy định.

đ) Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Đồng Nai: Theo dõi, dự báo kịp thời tình hình thời tiết, thủy văn, phối hợp tham mưu các nội dung chuyên ngành mình quản lý và các nội dung khác có liên quan.

e) Thành viên phản biện là Hội Thủy lợi tỉnh Đồng Nai, Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường tỉnh Đồng Nai (tùy từng trường hợp, khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng mời chuyên gia ở các Viện, Trường, các nhà khoa học làm Ủy viên phản biện): Thực hiện chức năng của Hội trong công tác giám sát, phản biện; phối hợp phân tích, đánh giá và đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật và giúp việc cho Hội đồng

1. Tham mưu về chuyên môn, kỹ thuật cho Hội đồng. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu và các công việc liên quan cho các kỳ họp của Hội đồng. Dự thảo Biên bản phiên họp và các báo cáo trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giải pháp đảm bảo an toàn cho các đập, hồ chứa nước và phương án tích nước đập, hồ chứa nước thuộc phạm vi tỉnh quản của lý Ủy ban nhân dân tỉnh. Thực hiện lưu trữ và quản lý hồ sơ tài liệu có liên quan theo quy định.

2. Tổ chức cho các thành viên Hội đồng, các chuyên gia đi khảo sát hiện trường các đập, hồ chứa nước khi có yêu cầu hoặc những trường hợp đặc biệt khác theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

3. Xây dựng dự thảo Kế hoạch công tác, kinh phí hàng năm cho Hội đồng.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

5. Tổ Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật và giúp việc cho Hội đồng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 7. Công tác phối hợp, mối quan hệ công tác giữa Hội đồng và các cơ quan liên quan

1. Đối với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi, Bộ Công Thương: Hội đồng chịu sự chỉ đạo hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành và có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Hội đồng chịu sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện các hoạt động của Hội đồng; Hội đồng có trách nhiệm thực hiện báo cáo và đề xuất, tham mưu những vấn đề liên quan đến công tác an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh.

3. Đối với các sở, ban ngành: Hội đồng có mối quan hệ phối hợp, tham mưu hoàn thành nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường có hồ chứa nước: Hội đồng trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn.

5. Các đơn vị quản lý khai thác đập, hồ chứa nước

a) Tham gia, phối hợp chặt chẽ trong các hoạt động của Hội đồng.

b) Định kỳ trước và sau mùa mưa lũ hàng năm, chủ động kiểm tra, báo cáo (lần 1 trước tháng 5 và lần 2 trước tháng 11) đánh giá hiện trạng an toàn công trình, phương án tích nước và đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn công trình phục vụ kỳ họp Hội đồng.

Điều 8. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

1. Đối với đập, hồ chứa nước thủy lợi: Kinh phí hoạt động của Hội đồng Tư vấn được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Đối với đập, hồ chứa thủy điện: Kinh phí hoạt động của Hội đồng Tư vấn được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Sở Công Thương.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương có trách nhiệm quản lý, sử dụng ngân sách theo dự toán được giao bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 38 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm thực hiện

Căn cứ Quy chế hoạt động này, các thành viên Hội đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ về Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội đồng để tổng hợp, xử lý.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác, thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, các thành viên Hội đồng, các đơn vị liên quan báo cáo đề xuất bằng văn bản gửi về về các Phó Chủ tịch Hội đồng, để tổng hợp, trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định./.